

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HUỆ
TỈNH LONG AN**

Bản án số: 16/2018/HSST

Ngày: 26 - 4 -2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vụ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Tân.

2. Ông Nguyễn Tấn Rón.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Hà Văn Th - Sinh năm 1993 (tên gọi khác Thắng Ròng) tại Đức Huệ, Long An.
2. Hộ khẩu thường trú: Ấp 3, xã Bình Hoà N, huyện C, tỉnh Long An; Nơi cư trú: ấp 2, xã Thạnh L, huyện Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc; Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn Đức và bà Huỳnh Thị Hồng; có vợ là Phạm Huỳnh Trúc Mai và con Phạm Huỳnh Ngọc Nhi (sinh năm 2018).

Tiền án: không.

Tiền sự: Năm 2016 Công an xã Bình Hòa Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền: 750.000 đồng theo quyết định số: 26, ngày 05/7/2016.

Năm 2017 Công an xã Bình Hòa Nam ra quyết định xử phạt Vi phạm hành chính về hành vi: Có lời nói xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác với số tiền 200.000 đồng (cả hai lần chưa nộp phạt).

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. Huỳnh Tấn K - Sinh năm 1998 (tên gọi khác Gà Rừng); tại Đức Huệ , Long An.

Nơi cư trú: Ấp 3, xã Mỹ Thạnh Đ, huyện C, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Lào và bà Nguyễn Thị Mùi

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo Huỳnh Tấn K bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/02/2018 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Tấn Đ - Sinh năm 1991 (tên gọi khác là Đồ) tại Đức Hòa, Long An.

Nơi cư trú: khu vực 5, thị trấn Đức H, huyện E, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Dạn và bà Mai Thị Gái Em; có vợ là Nguyễn Hoàng Thanh Phương (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2011.

Tiền án: Không

Về nhân thân ghi án tích: Ngày 26/01/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa tuyên phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thách là 18 tháng nhưng được trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo còn lại là 08 tháng 21 ngày, thời gian thử thách là 17 tháng, 12 ngày) về tội trộm cắp tài sản.

Tiền sự: Ngày 03/01 và ngày 10/01 năm 2017 Công an thị trấn Đức Hòa ra quyết định xử phạt hành chính (02 lần) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với tổng số tiền là 1.500.000 đồng.

Ngày 01/02/2017 bị cáo Đạt bị chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Đức Hòa, huyện Đức Hòa áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo Nguyễn Tấn Đ bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/02/2018 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông La Văn G - Sinh năm 1980 - Địa chỉ: ấp 2, xã Bình Hòa N, huyện C, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Hồ Ngọc Linh - Sinh năm 1980 - Địa chỉ: phường Cái Khế, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ – Địa chỉ tạm trú: ấp 2, xã Hựu Th, huyện E, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

2. Lý Đại B (tên gọi khác là Phong) - Sinh năm 1986 – Hộ khẩu thường trú: 269/10/18 Bà Hom, phường 13, quận N, thành phố Hồ Chí Minh – Địa chỉ tạm trú: ấp 2, xã Hựu Th, huyện E, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

3. Nguyễn Trí V – Sinh năm 1982 - Địa chỉ: khu vực 5, thị trấn Đức H, huyện E, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

4. Lê Thị Đ - Sinh năm 1986 - Địa chỉ: khu vực 2, thị trấn Đức H, huyện E, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/12/2017 Hà Văn Th, điện thoại liên lạc với Nguyễn Tấn Đ thỏa thuận đi lấy trộm tài sản trên địa bàn xã Bình Hòa Nam bán lấy tiền tiêu xài, Th bảo Đ dùng xe chở K đi xuống nhà vợ Th (Ấp 2, xã Thạnh Lợi, huyện Bến Lức) để cùng đi.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút Huỳnh Tấn Đ sử dụng xe ba gác máy chở Huỳnh Tấn K đang ở cùng với Đ, cả hai đi từ thị trấn Đức H đến nhà mẹ vợ của Th lúc này gần 23 giờ.

Khi gặp nhau Th trình bày cho Đ và K biết do trước đây Th có làm thuê là chở chanh cho anh La Văn G nhà ở ấp 2, xã Bình Hòa N, huyện C nên biết được quy luật ban đêm anh G giao chanh xong, khóa cửa vừa chanh, tắt đèn đi về nhà ngủ, không có người trông giữ và chìa khóa cửa thường để trong lỗ gạch ống ngoài cửa rào.

Nghe nói vậy, Đ lên tiếng làm gì có, chủ nhà khóa cửa thì đem chìa khóa về, không ai để trong lỗ gạch đâu mà đến lấy, Th nói cứ làm theo lời Th đi. K liền hỏi chắc không? Sau đó cả ba thống nhất cùng nhau lên xe do Đ điều khiển, đi theo tuyến đường lộ 816, từ hướng lộ N2 đi lên xã Bình Hòa N, chạy qua nhà anh G thấy nhân công đang bốc xếp, nên Th bảo Đ điều khiển xe đến cầu Trà Cửu Thượng cách nhà anh G khoảng 05 km tìm tài sản người dân hai bên đường sơ hở mà lấy, nhưng không lấy được tài sản.

Th bảo Đ quay đầu xe chạy về vừa chanh anh G, nhưng vừa chanh vẫn còn giao hàng. Th bảo Đ chạy xe đến gần cầu chợ xã Bình Hòa Nam đứng đợi, Th nói cho nhóm biết khi xe tải nhận chanh xong, chạy về hướng thị trấn Đông Thành và người làm công chạy xe ngang qua nhóm của Th thì biết vừa chanh anh G không có người trông giữ.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 14/12/2017, những người làm công cho anh G chạy xe ngang qua nhóm Th đang đứng, thì Th một mình đi bộ lại vừa chanh, thấy vừa chanh đã tắt đèn, Th lấy đèn pin pha về phía Đ để ra tín hiệu cho Đ và K chạy xe lại. Th đi lại tường gạch bên ngoài cửa rào, sử dụng đèn pin đội đầu tìm chìa khóa để trong lỗ gạch, nhưng không tìm được chìa khóa, Th pha đèn xuống phía dưới cửa làm bằng rào lưới B40. Th ngồi xuống lấy tay mở những mối hàng đầu lưới B40 để có khoảng trống đột nhập vào bên trong nhà. Khi mở xong, Th ngồi ngoài pha đèn pin cho K đột nhập vào trước, K định lấy xe mô tô nhưng không thể đưa ra ngoài được, nên đi xuống phía dưới nhà thấy một máy phát điện, mang đến vị trí đột nhập vào, ngồi xuống đưa máy ra bên ngoài, Th ở bên ngoài cùng K kéo máy phát điện ra và cả hai khiên bỏ lên xe ba gác của Đ đang đậu xe chờ bên ngoài cửa rào. Sau đó một mình Th đột nhập vào trong, đội đèn chiếu sáng lên đầu để đi tìm tài sản, K đứng bên ngoài cửa. Th vào trong lấy 02 cân đồng hồ loại 100 kg, một mô tơ điện và một bình ắc quy loại 70 ăm be đưa qua lỗ đã đột nhập, để cho K mang ra bỏ lên xe ba gác của Đạt.

Lấy tài sản xong, cả ba cùng điều khiển xe về xã Hựu Thạnh, huyện Đức H lúc này khoảng 02 giờ sáng, khi đi ngang qua tiệm game ở ấp 1B xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa, do chị Hồ Ngọc L là người trông giữ tiệm game, thấy có người đang chơi. Đ điều khiển xe vào tiệm game để chơi bắn cá.

Đến tiệm game Th gặp chị L gợi ý cầm máy phát điện cho chị L để lấy tiền chơi game bắn cá, chị L hỏi nguồn gốc tài sản thì Th nói máy phát điện và tài sản trên xe là của Th mua cho mẹ vợ, nhưng Th và mẹ vợ có xảy ra mâu thuẫn, nên Th lấy máy lại đem đi cầm để lấy tiền chơi game.

Thấy vậy chị L nhận cầm cho Th máy phát điện với giá 1.000.000 đồng. Có tiền cả ba cùng chơi game, nhưng K chỉ lấy 100.000 đồng để nạp tiền chơi sau đó thua hết tiền, không chơi.

Còn lại 900.000 đồng Th và Đ chơi thua hết tiền, Th tiếp tục bảo chị L cầm máy phát điện thêm 500.000 đồng thì L đưa cho Th 500.000 đồng.

Sau đó Th kêu bán 02 cân đồng hồ, thấy vậy Linh bảo Lý Đại B (Phong) làm nghề thu mua vừa cá, cũng đang chơi game, nên mua về cân cá, B đồng ý mua hai cân đồng hồ loại 100kg với giá 500.000đ, Th đồng ý bán.

Th nhận tiền và cả nhóm ra xe về, dùng số tiền này ăn khuya và đổ xăng xe. Sau đó cả nhóm về nhà của Đ ở khu vực 5, thị trấn Đức Hòa ngủ, đến gần trưa Th, Đ, K đi qua xã Đức Hòa Đông tiếp tục chơi game bắn cá và thua hết số tiền nói trên,

thấy vậy Th bảo với nhóm để Th đi xe ôm về nhà Đ lấy mô tơ điện và bình ắc quy đem đi bán.

Th mang mô tơ đến tiệm điện gia dụng anh Nguyễn Thế V bán với giá 350.000 đồng và bình ắc quy đến vừa phế liệu chị Lê Thị Đ bán với giá 320.000 đồng. Khi có tiền một mình Th đến tiệm game chị L tiếp tục chơi máy bắn cá và thua hết tiền. Th bảo chị L bán máy phát điện đã cầm trước đó, chị L báo cho Lý Đại B (Phong) biết là Th bán máy phát điện với giá 02 (hai) triệu đồng, B đồng ý mua, Bắc giao tiền cho Th và Th trả cho Linh 1,5 triệu đồng tiền cầm máy còn 500.000 Th tiếp tục chơi game và thua hết tiền.

Tang vật tạm giữ:

- 01(một) máy phát điện hiệu YIHU, công suất 7,5HP, số máy 2011020059.
- 01(một) cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa, loại 100kg, màu xanh.
- 01(một) mô tua, không nhãn hiệu, màu trắng bạc.
- 01(một) bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai sản xuất số NS70-141508150164 (các tài sản đã qua sử dụng).

Về xử lý tang vật vụ án của cơ quan cảnh sát điều tra:

Toàn bộ tài sản nói trên là của anh La Văn G cho biết số tài sản này, anh mua cách nay khoảng 2 đến 3 năm nhằm phục vụ việc thu mua, bán chanh.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 03/KLĐG ngày 10/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Đức Huệ, toàn bộ giá trị tài sản nói trên với số tiền là 4.700.000 đồng (bốn triệu bảy trăm nghìn đồng). Đối với 01 cân đồng hồ không thu lại được, anh G khai đã hỏng, không sử dụng được, không yêu cầu gì nên không đề cập đến.

Xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 14 ngày 08/3/2018 trả lại cho chủ sở hữu là ông G. (biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 09/3/2018)

Ngoài ra trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra lập biên bản tạm giữ:

- + 01 (một) điện thoại hiệu Nokia, màu xanh, trắng, đen, bàn phím cơ (loại máy 101i) số sim: 098.6420.922 máy bị hỏng do rót nước.
- + 01 (một) đèn pin đội đầu màu đen, nhãn hiệu: YIHUADIANZT.

Xét thấy đây là công cụ, phương tiện để Thắng và đồng bọn thực hiện hành vi phạm tội, đề nghị tịch thu tiêu quỹ;

Đối với những người cầm, mua tài sản của Th gồm: Hồ Ngọc L, Lý Đại B (Phong), Nguyễn Trí V, Lê Thị Đ do không nhận thức được tài sản cầm, mua có

nguồn gốc do trộm cắp mà có, khi Cơ quan Công an làm việc L, B (Phong), Vinh và Lê Thị Đ tự nguyện giao nộp lại tài sản.

Xét thấy các ông, bà nói nêu trên không có lỗi và không yêu cầu nên không đề cập.

Đối với xe ba gác Nguyễn Tấn Đ sử dụng chở tài sản lấy trộm, xe này Đ mượn của anh Nguyễn Hải A làm phương tiện thu mua dừa bán cho các quán nước giải khát trên địa bàn Đức Hòa.

Việc Đ sử dụng xe đi lấy trộm tài sản không hỏi ý kiến A và A không biết Đ sử dụng xe ba gác để đi trộm tài sản. A lấy xe ba gác lại và bán cho một người ở TP Hồ Chí Minh, không xác định được địa chỉ, không thể thẩm tra xác minh, xét thấy không có lỗi nên không đề cập.

Đối với điện thoại di động của Đ liên lạc với Th thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Đ đã đánh rơi nên không thể thu giữ được, chưa xác định được. Cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh đề xuất xử lý sau.

Cáo trạng số: 15/QĐ-KSĐT ngày 19 tháng 3 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố các bị cáo Hà Văn Th; Huỳnh Tấn K; Nguyễn Tấn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Hà Văn Th; Huỳnh Tấn K; Nguyễn Tấn Đ về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999, xử phạt bị cáo Hà Văn Th từ 09 đến 12 tháng tù.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999, xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn K từ 09 đến 12 tháng tù.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đạt từ 12 đến 15 tháng tù.

Về tang vật: Phần Cơ quan điều tra đã xử lý xong nên không đề cập xem xét;

+ 01 (một) điện thoại hiệu Nokia, màu xanh, trắng, đen, bàn phím cơ (loại máy 101i) số sim: 098.6420.922 máy bị hỏng do rút nước.

+ 01(một) đèn pin đội đầu màu đen, nhãn hiệu: YIHUADIANZT.

Là công cụ, phương tiện để Thắng và đồng bọn thực hiện hành vi phạm tội, đề nghị tịch thu tiêu quỹ;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan: Hồ Ngọc L; Lý Đại B; Nguyễn Trí V; Lê Thị Đ vắng mặt tại phiên toà, trong lời khai không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 14/12/2017, tại ấp 2 xã Bình Hòa Nam, huyện Đức Huệ, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của ông La Văn G, các bị cáo Hà Văn Th; Huỳnh Tấn K; Nguyễn Tấn Đ đã lén lút chiếm đoạt tài sản của ông G gồm:

+ 01(một) máy phát điện hiệu YIHU.

+ 02 cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa, loại 100kg, màu xanh.

+ 01(một) mô tua, không nhãn hiệu, màu trắng bạc.

+ 01(một) bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai sản xuất số NS70-141508150164 (các tài sản đã qua sử dụng),

Tổng giá trị các tài sản là 4.700.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hà Văn Th; Huỳnh Tấn K; Nguyễn Tấn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp khách quan với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Các bị cáo Hà Văn Th; Huỳnh Tấn K; Nguyễn Tấn Đ đủ lý trí và năng lực để nhận thức được việc xâm phạm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý. Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, không có sự bàn bạc cách thức cũng như không phân công cụ thể vai trò nhiệm vụ cho từng bị cáo, hành vi của các bị cáo thực hiện với hình thức đồng phạm giản đơn. Do đó, đã đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Hà Văn Th; Huỳnh Tấn K; Nguyễn Tấn Đ đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999;

[2] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của cơ quan cảnh sát điều tra và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo điều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên điều thực hiện đúng.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Hà Văn Th; Huỳnh Tấn K; Nguyễn Tấn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐG, ngày 10/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Huệ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng các bị cáo Hà Văn Th; Huỳnh Tấn K; Nguyễn Tấn Đ phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự;

Như vậy, cáo trạng số: 15/QĐ-KSĐT ngày 19 tháng 3 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố các bị cáo Hà Văn Th; Huỳnh Tấn K;

Nguyễn Tấn Đ với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo Hà Văn Th; Huỳnh Tấn K; Nguyễn Tấn Đ là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây nghi ngờ trong quần chúng nhân dân. Hành vi của các bị cáo cần được xử lý nghiêm, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Trong vụ án, bị cáo Th thực hiện hành vi với vai trò là người khởi xướng, cùng có mặt với bị cáo K, Đ khi thực hiện hành vi chiếm đoạt và cùng thực hiện việc tẩu tán tài sản, bị cáo có nhân thân xấu 02 lần bị công an xã Bình Hòa Nam xử lý hành chính về hành vi sử dụng chất ma túy và hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác hành vi của bị cáo Th cần được xử lý nghiêm;

Bị cáo K là người thực hành tích cực, đã trực tiếp thực hiện việc chiếm đoạt và tẩu tán tài sản nên cũng cần phải xử lý nghiêm để phòng ngừa chung.

Bị cáo Đ không trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác nhưng là người giúp sức tích cực, bị cáo có nhân thân xấu về hành vi trộm cắp tài sản và 02 lần bị Công an huyện Đức Hòa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng (bị cáo chưa thực hiện nộp phạt) và bị xử phạt hành chính với hình thức áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Khi lượng hình cần xem xét: bị cáo Th phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đồng thời, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự cho bị cáo Th do: bị cáo Th hoàn cảnh gia đình khó khăn được Ủy ban nhân dân xã xác nhận và con bị cáo còn nhỏ (mới sinh năm 2018).

Bị cáo K phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Đ trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về khung hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Về các biện pháp tư pháp: Tài sản bị thiệt hại là

+ 01(một) máy phát điện hiệu YIHU.

+ 02 cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa, loại 100kg, màu xanh.

- + 01 (một) mô tua, không nhãn hiệu, màu trắng bạc.
- + 01(một) bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai sản xuất số NS70-141508150164 (các tài sản đã qua sử dụng).

Công an huyện Đức Huệ đã trả lại cho chủ sở hữu là ông G theo quyết định xử lý vật chứng số 14 ngày 08/3/2018 và Biên bản trả lại tài sản ngày 09/3/2018 là phù hợp nên không tiếp tục đề cập.

- + 01 (một) điện thoại hiệu Nokia, màu xanh, trắng, đen, bàn phím cơ (loại máy 101i) số sim: 098.6420.922 máy bị hỏng do rút nước.

- + 01(một) đèn pin đội đầu màu đen, nhãn hiệu: YIHUADIANZT.

Là công cụ, phương tiện để Thắng và đồng bọn thực hiện hành vi phạm tội, đề nghị tịch thu tiêu quỹ là phù hợp.

Toàn bộ tang vật hiện do cơ quan thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 11 ngày 19/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ).

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông La Văn G, đã nhận lại tài sản xong, không có yêu cầu nên không đề cập;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan: Hồ Ngọc L; Lý Đại B; Nguyễn Trí V; Lê Thị Đ vắng mặt tại phiên toà, trong lời khai không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập.

Các bị cáo Hà Văn Th; Huỳnh Tấn K; Nguyễn Tấn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135, Điều 136, Điều 259 và Điều 260 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố các bị cáo Hà Văn Th; Huỳnh Tấn K; Nguyễn Tấn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hà Văn Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn K 01(một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam (04/02/2018).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam (04/02/2018).

Tiếp tục tạm giam bị cáo K, bị cáo Đ để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

4. Về các biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy

+ 01 (một) điện thoại hiệu Nokia, màu xanh, trắng, đen, bàn phím cơ (loại máy 101i) số sim: 098.6420.922.

+ 01 (một) đèn pin đội đầu màu đen, nhãn hiệu: YIHUADIANZT.

Là công cụ, phương tiện để Thắng và đồng bọn thực hiện hành vi phạm tội. tang vật hiện do cơ quan thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 11 ngày 19/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ).

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Hà Văn Th; Huỳnh Tấn K; Nguyễn Tấn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà Nước.

6. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 26/4/2018). Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được hoặc niêm yết.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; Liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn;

Nguyễn Thị Vụ